

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25 /2021/HSST  
Ngày 22 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN - TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Quốc Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhung và bà Doãn Thị Vệ .

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án- Toà án nhân dân Thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Lưu Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành Phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Tô Xuân T** sinh ngày 21/09/1999. Giới tính: nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Cao Lan; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông: Tô Hùng S, sinh năm 1977; con bà: Lý Hồng T, sinh năm 1980; Vợ, Con: chưa. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương. (Hôm nay có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Tô Xuân T: Bà Phan Thị Kim L Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (Hôm nay có mặt tại phiên tòa )

- Người bị hại: Ông Trần Văn N, sinh năm 1973, có Hộ khẩu thường trú: thị trấn B - Bình Xuyên - Vĩnh Phúc (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Cụ Tạ Thị V, sinh năm 1943, Bà Đỗ Thị Q, sinh năm 1973. Anh Trần Văn T, sinh năm 2001

Đại diện theo ủy quyền là anh Anh Trần Văn T (**vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt**).

Điều thường trú: TDP T, thị trấn B - Bình Xuyên - Vĩnh Phúc

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Tô Hùng S, sinh năm 1977

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn K, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (Hôm nay có mặt tại phiên tòa).

- **Người làm chứng :**

- **Anh Dương Tiên H, sinh năm 1987**

- Anh Dương Văn B, sinh năm 1985

Đều thường trú: Thôn C, xã C, Thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 31/3/2020 tại đường Nguyễn Tất Thành, Tô Xuân T có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - EXCITER; biển kiểm soát: 22B2- 338.62, đi từ hướng khu công nghiệp Bình Xuyên đi Phúc Yên . Khi T điều khiển xe mô tô đi đến địa phận cầu Ba Hanh, đường Nguyễn Tất Thành thuộc địa phận thôn Cao Quang, xã Cao Minh, Thành Phố Phúc Yên , tỉnh Vĩnh Phúc, do không chú ý quan sát biển cảnh báo nguy hiểm báo hiệu đường chính giao cắt với đường nhánh, không giảm tốc độ đề có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào sườn trái xe mô tô biển kiểm soát: 88AB - 033.33, do ông Trần Văn N điều khiển đi từ đường Ba Hanh ra đường Nguyễn Tất Thành. Hậu quả: ông Trần Văn N bị thương cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức, sau đó bị tử vong. Còn Tô Xuân T bị thương được cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên, 2 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Cơ quan điều tra đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường và khám phương tiện, ra các quyết định trưng cầu giám định theo quy định.

Ngày 03/4/2020, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc ra Văn bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 37/TT, giám định và kết luận: Dấu hiệu qua giám định: khối sưng nề, ấn lõm vùng chẩm sau bên trái. Ít vết sây sát da và ít vết thương tích rách da cơ. Chấn thương sọ não nặng, rạn vỡ xương hộp sọ vùng chẩm sau bên trái. Nguyên nhân dẫn đến tử vong: Chấn thương sọ não nặng không hồi phục.

Ngày 04/4/2020, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Văn bản kết luận số 712/KLGD xác định: Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu ông Trần Văn N là 22,145 mg/100ml.

Tô Xuân T cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên kết quả xét nghiệm máu đối với T xác định nồng độ Ethanol là 85 mg/ 100ml.

Ngày 25/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Phúc Yên ra bản kết luận số: 34/KL-HĐĐGTS xác định: Giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS: 88AB - 033.33 trên là 620.000. Kết luận số: 35/KL-

HĐĐGTS xác định: Giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô, BKS: 22B2 - 338.62 trên là 2.930.000đ.

**Về vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:**

- 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 080185002457, mang tên Tô Xuân T, do Sở giao thông tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 29/3/2018, có giá trị không thời hạn.

- 01 (một) xe mô tô BKS: 88AB - 033.33 cùng đăng ký xe mang tên bà Đỗ Thị Q, sinh năm 1973, có HKTT tại: Tổ dân phố T, thị trấn B - Bình Xuyên - Vĩnh Phúc (vợ ông Trần Văn N). Quá trình điều tra, xác minh là tài sản hợp pháp của bà Q, ngày 15/07/2020 CQĐT đã trả lại xe và giấy tờ xe cho ông Trần Văn Tần là đại diện hợp pháp của gia đình theo ủy quyền. Gia đình bà Quý đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác.

- 01 xe mô tô, BKS: 22B2 - 338.62 cùng đăng ký xe mang tên Tô Xuân Thụy, quá trình điều tra, xác minh xác định được nguồn gốc chiếc xe nêu trên là của Tô Xuân Thụy. Ngày 15/07/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh T đã nhận lại tài sản trên và không đề nghị gì khác.

**Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi sự việc xảy ra tai nạn giao thông Tô Xuân T đã nhờ bố là ông Tô Hùng S, sinh năm 1977 Thường trú : thôn K, xã V, huyện Sơn Duong, tỉnh Tuyên Quang bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Văn N số tiền : 120.000.000đ, đại diện gia đình nạn nhân ông Trần Văn T đã nhận đủ số tiền trên, không đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Tô Xuân T.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKSTPPY ngày 28/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Phúc Yên đã truy tố Tô Xuân T về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" " theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phúc Yên luận tội đối với bị cáo Tô Xuân T. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Tô Xuân T từ 3 năm 6 tháng đến 3 năm 9 tháng tù, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Bị cáo Tô Xuân T đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Phúc Yên truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Tô Xuân T phát biểu: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 65 Bộ

luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Tô Xuân T từ 3 năm cho hưởng án treo. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong Hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên huyện Sông Lô trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Tô Xuân T là người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 21 giờ 00 ngày 31/3/2020, tại đoạn cầu Ba Hanh đường Nguyễn Tất Thành, thuộc địa phận thôn Cao Quang, xã Cao Minh, Thành phố Phúc Yên. Bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - EXCITER; BKS: 22B2- 338.62, đi từ hướng khu công nghiệp Bình Xuyên đi Thành phố Phúc Yên. Do không chú ý quan sát biển cảnh báo nguy hiểm báo hiệu đường chính giao cắt với đường nhánh, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào sườn bên trái xe mô tô BKS: 88AB - 033.33, do ông Trần Văn N điều khiển xe mô tô đi từ đường Ba Hanh, ra đường Nguyễn Tất Thành. Hậu quả: ông Trần Văn N bị tử vong, xe mô tô BKS: 88AB - 033.33 bị thiệt hại 620.000 đồng. Quá trình điều tra làm rõ trong máu của Tô Xuân T có nồng độ Ethanol là 85 mg/ 100ml vượt quá mức quy định.

Xét lời nhận tội của bị cáo Tô Xuân T phù hợp với lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai người làm chứng, lời khai của người đại diện hợp pháp cho người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám phương tiện có liên quan tới vụ tai nạn giao thông và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập đúng qui định của Bộ luật Tố Tụng Hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi điều khiển xe mô tô trong máu có nồng độ cồn , không làm chủ tốc độ , không giảm tốc độ khi có biển cảnh báo nguy hiểm của Tô Xuân T đã vi phạm khoản 8 điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/08/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: Các hành vi bị nghiêm cấm:

*“8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.*

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

*“1. Người lái xe, phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường”*

Khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT quy định:

*“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:*

*1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm; ...”*

Hành vi nêu trên của Tô Xuân T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 2 điều 260 BLHS quy định:

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ .....*

*a) Làm chết 01 người.....*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*.....*

*b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định .....*”

Do đó cáo trạng số: **01/CT-VKSTPPY** ngày 28/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Tô Xuân Thụy về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của Tô Xuân T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định về an toàn giao thông, xâm hại đến tính mạng của người khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân nhất là trong thời gian gần đây tình hình vi phạm trật tự an toàn giao thông không những chưa thuyên giảm, ngược lại còn có chiều hướng gia tăng; số người chết, số người bị thương tật, tài sản bị hư hỏng do tai nạn giao thông ngày càng nhiều, khiến cho người dân phải lo lắng mỗi khi tham gia giao thông. Trong vụ án này, Tô Xuân T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, hành vi không làm chủ tốc độ của Tô Xuân T gây tai nạn giao thông hậu quả chết người. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trước khi phạm tội Tô Xuân T là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn

hối cải và ân hận về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình đã thăm hỏi động viên gia đình người bị hại, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000đ, gia đình người bị hại có đơn đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tô Xuân T. Bị cáo cũng bị thương nặng hiện vẫn còn phải điều trị, hiện hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn khó khăn, Bị cáo người dân tộc Cao Lan. Trong vụ án này người bị hại có một phần lỗi. Cần áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo và chấp nhận một phần như đề nghị của đại diện Viện kiểm Sát Thành phố Phúc Yên và không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Tô Xuân T là phù hợp pháp luật. Do đó bị cáo Tô Xuân T được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để làm căn cứ giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Tô Xuân T, kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, sau khi vụ tai nạn xảy ra thì bị cáo đã bồi thường một khoảng tiền, hiện nay còn tiếp tục phải lo kinh phí để chữa các thương tích do vụ tai nạn gây ra, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tô Xuân T .

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra tai nạn giao thông Tô Xuân T đã nhờ bố là ông Tô Hùng S bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Văn N số tiền là 120.000.000đ, đại diện gia đình nạn nhân là Trần Văn T đã nhận đủ số tiền trên. Ngoài ra không có yêu cầu đề nghị gì khác. Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: cần trả cho bị cáo Tô Xuân T 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 080185002457, mang tên Tô Xuân T, do Sở giao thông tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 29/3/2018.

- Về án phí: Bị cáo Tô Xuân T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Bị cáo Tô Xuân T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Tô Xuân T 01 (một) năm tù . Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Tô Xuân T đi thi hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo Tô Xuân T 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 080185002457, mang tên Tô Xuân T, do Sở giao thông tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 29/3/2018. (Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành Phố Phúc Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên ngày 28/12 /2020).

Về án phí : Áp dụng Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Tô Xuân T không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm do hoàn cảnh gia đình là hộ cận nghèo.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp, đại diện theo ủy quyền cho người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**  
(đã ký và đóng dấu)

**Nơi nhận:**

- VKSND Thành phố Phúc Yên;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- THA Thành phố Phúc Yên;
- Công an Thành phố Phúc Yên;
- Bị cáo;
- Đại diện cho người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Sơ tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hs, Vp.

**Trần Quốc Hồng**

